

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 223-KH/TU ngày 01/4/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã quan tâm ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch đề tập trung phát triển hệ thống y tế cơ sở, từng bước nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đặc biệt sau hơn 20 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT-TW ngày 22/01/2002 của Ban Bí thư về củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; 10 năm thực hiện Thông báo kết luận số 126-TB/TW, ngày 01 tháng 04 năm 2013 của Ban Bí thư khóa IX, mạng lưới y tế cơ sở của tỉnh được củng cố; nhiều cơ sở y tế tuyến huyện và xã được xây dựng mới, cải tạo nâng cấp, bổ sung trang thiết bị; cán bộ, nhân viên y tế được đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn; đưa dịch vụ y tế đến với người dân.

Tuy nhiên y tế cơ sở của tỉnh đang đứng trước những thách thức lớn, đó là nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng cao, trong khi khả năng đáp ứng của hệ thống y tế cơ sở còn hạn chế. Chênh lệch về thu nhập giữa các nhóm dân cư, giữa các vùng, miền ngày càng gia tăng, đặt ra những thách thức về bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nhận thức và sự quan tâm chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền đối với y tế cơ sở chưa tốt. Công tác quản lý lĩnh vực y tế còn bất cập. Đầu tư cho y tế cơ sở chưa tương xứng. Đội ngũ cán bộ còn thiếu, cơ cấu chưa hợp lý và chế độ đãi ngộ chưa thỏa đáng; chưa thu hút được người có trình độ chuyên môn giỏi gắn bó lâu dài với y tế cơ sở. Công tác đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu cho cán bộ y tế thực hiện chưa tốt; việc nâng cao đời sống cho cán bộ, nhân viên ngành y tế, phụ cấp cho nhân viên y tế còn thấp...

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW; Quyết định số 1093/QĐ-BYT ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 223-KH/TU ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư “*về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới*” (Kế hoạch số 223-KH/TU).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 223-KH/TU của Tỉnh uỷ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới (Chỉ thị số 25-CT/TW) trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; gắn với triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của Nhân dân địa phương; phát triển vững chắc hệ thống y tế cơ sở, xây dựng mạng lưới y tế rộng khắp, gần dân.

c) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các Sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và người dân về công tác y tế cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác y tế cơ sở; Xác định nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Chỉ thị số 25-CT/TW, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi; Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới.

b) Nội dung Kế hoạch phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp các cấp.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trong Kế hoạch; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới tổ chức bộ máy, cơ chế tài chính, phát triển nguồn nhân lực y tế cơ sở nhằm nâng cao năng lực cung ứng các dịch vụ y tế cơ bản có chất lượng cho người dân. Đồng thời chủ động ứng phó kịp thời với các tính huống khẩn cấp về y tế, hướng tới công bằng, hiệu quả trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phân đầu đến ngày 01 tháng 7 năm 2025 hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy của Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố theo hướng chịu sự quản lý toàn diện của UBND cấp huyện.

b) Phân đầu đến năm 2030:

- Trên 95% dân số được quản lý sức khỏe;
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97% dân số;
- 100% trạm y tế tuyến xã thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm;
- Trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả;
- Ít nhất 95% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
- Đầu tư, nâng cấp và phát triển hệ thống khám, chữa bệnh tuyến y tế cơ sở. Đẩy mạnh hoạt động các trạm y tế xã/phường/thị trấn và công tác kết hợp quân dân y; đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và vùng biên giới của tỉnh. Tiếp tục củng cố và phát triển tổ chức mạng lưới cơ sở làm công tác Dân số - Kế hoạch hoá gia đình.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

Các Sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và chính quyền địa phương các cấp tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở

a) Tiến hành quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư, Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 223-KH/TU ngày 01/04/2024 của Tỉnh ủy Gia Lai và kế hoạch này đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp, các sở, ban ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và người dân nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của y tế cơ sở với nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe toàn dân.

b) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chính quyền, cơ quan chuyên môn trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu bảo đảm

công bằng trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân. Người đứng đầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, ngành y tế phải nêu cao trách nhiệm đối với hoạt động của y tế cơ sở thuộc phạm vi phụ trách.

c) Thường xuyên tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh, yêu cầu của công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu và vai trò, nhiệm vụ của y tế cơ sở. Mở rộng và đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khoẻ, phổ biến kiến thức để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ. Đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khoẻ toàn dân.

d) Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khoẻ, phổ biến kiến thức để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ; đẩy mạnh phong trào rèn luyện, nâng cao sức khoẻ toàn dân.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức trong xây dựng, triển khai thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về y tế cơ sở

a) Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân. Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế cơ sở và các chỉ tiêu liên quan đến sức khỏe, y tế,... vào trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm và chiến lược dài hạn của tỉnh.

b) Triển khai các chính sách, pháp luật về y tế cơ sở và các chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, dược, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm... bảo đảm y tế cơ sở giữ vai trò tuyến đầu trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân.

c) Thực hiện cơ chế, chính sách để khuyến khích y tế tư nhân, tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng và kết nối với y tế cơ sở trong quản lý sức khỏe cá nhân.

d) Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy y tế cơ sở: Trung tâm y tế cấp huyện; trạm y tế xã, phường, thị trấn; y tế thôn, bản; y tế trường học, y tế cơ quan, doanh nghiệp và y tế khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo cho mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi dịch vụ y tế cơ bản

đ) Triển khai hoạt động của y tế cơ sở, đặc biệt là trạm y tế xã, phường, thị trấn phải gắn với quản lý toàn diện sức khỏe cá nhân; quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, dinh dưỡng cộng đồng; thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo mô hình y học gia đình; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại; kết hợp quân y và dân y; gắn với y tế trường học.

e) Thực hiện thống nhất mô hình tổ chức, quản lý đối với Trung tâm y tế cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý toàn diện trước ngày 01 tháng 7 năm 2025; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế, dân số, an ninh, an toàn thực

phẩm trên địa bàn; có nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn nâng cao chất lượng nguồn lực và tổ chức hoạt động chuyên môn của y tế cơ sở.

g) Đầu tư hoàn thiện mô hình Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố, bảo đảm có các khoa điều trị nội trú theo quy định và điều kiện thực tế để thu dung điều trị người bệnh tại địa phương nhằm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân và giảm quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

h) Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ; nghiên cứu, xây dựng tiêu chí và tổ chức hệ thống trạm y tế phù hợp với quy mô, cơ cấu dân số, điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân ở từng khu vực, địa bàn, không nhất thiết theo địa giới hành chính.

i) Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí, quy định thành lập cơ sở y tế tại các khu công nghiệp phù hợp với quy mô lao động, điều kiện thực tiễn và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người lao động.

k) Rà soát, sắp xếp hệ thống y tế trường học gắn với y tế cơ sở, bảo đảm mỗi trường học có nhân viên phụ trách công tác y tế trường học (nhân viên chuyên trách hoặc phân công nhân viên kiêm nhiệm theo dõi công tác y tế trường học) hoặc ký hợp đồng cung ứng dịch vụ với cơ sở y tế ở địa phương; các trung tâm y tế cấp huyện, trạm y tế cấp xã có phân công cán bộ phụ trách công tác y tế trường học.

3. Tăng cường đầu tư cho y tế cơ sở gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách Nhà nước

a) Vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở.

b) Áp dụng phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho y tế cơ sở thực hiện các gói dịch vụ y tế cơ bản theo quy định của Bộ Y tế, từ đó làm cơ sở đổi mới phương thức phân bổ ngân sách dựa trên kết quả hoạt động và điều kiện thực tiễn của đơn vị.

c) Chi trả theo hướng khuyến khích cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe dân cư tại cộng đồng. Tăng cường nguồn lực cho y tế dự phòng, sàng lọc và phát hiện bệnh sớm.

d) Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách về bảo hiểm y tế; phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Tăng dần mức đóng bảo hiểm y tế theo lộ trình phù hợp với ngân sách nhà nước, khả năng chi trả của Nhân dân; từng bước mở rộng danh mục dịch vụ thuộc phạm vi của y tế cơ sở do quỹ bảo hiểm y tế chi trả phù hợp với mức đóng.

4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở

a) Phấn đấu đến năm 2030, mỗi trạm y tế có ít nhất một bác sĩ cơ hữu; mỗi thôn, bản có một nhân viên y tế được đào tạo hoặc tập huấn về chuyên môn.

b) Xây dựng Đề án vị trí việc làm, phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo phân cấp của Chính phủ và tuyển dụng với số lượng, cơ cấu phù hợp, đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại y tế cơ sở.

c) Nghiên cứu bảo đảm tiền lương, phụ cấp, chế độ đãi ngộ cho nhân lực y tế cơ sở tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ và đặc thù công việc. Có chính sách đột phá để thu hút nhân lực có trình độ chuyên môn giỏi làm việc, gắn bó lâu dài tại y tế cơ sở, nhất là vùng khó khăn, biên giới; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.

d) Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cơ sở; có chính sách đào tạo đặc thù cho khu vực khó khăn; phối hợp linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức y khoa liên tục; Phát triển chuyên môn kỹ thuật, bảo đảm dịch vụ y tế sẵn có cung cấp cho người dân địa phương.

đ) Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.

5. Đổi mới phương thức hoạt động của y tế cơ sở

a) Chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, sàng lọc phát hiện sớm bệnh, tật; đẩy mạnh quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; thực hiện quản lý sức khỏe người dân tại gia đình và cộng đồng. Sớm hoàn thành mục tiêu mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe toàn diện.

b) Phân đầu đến năm 2030, tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97% dân số; trên 95% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc ban đầu tại y tế cơ sở được bảo hiểm y tế chi trả; trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; người có nguy cơ cao mắc bệnh được kiểm tra sức khỏe ít nhất mỗi năm một lần, hướng tới kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn dân.

c) Phát triển mô hình bác sĩ gia đình, thiết lập hệ thống chuyển tuyến chuyên môn linh hoạt. Xây dựng quy định việc chuyển tuyến chuyên môn trong khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm thực hiện hiệu quả chủ trương phát triển y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

d) Phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng bệnh, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, y tế cơ sở gắn kết với y tế trường học, nâng cao năng lực y tế vùng khó khăn, biên giới.

đ) Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở; đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống y tế trong cả nước, gắn với bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân, thông tin cá nhân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách Trung ương, các Chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo qui định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch này; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, đầu tư cho y tế cơ sở, cơ chế sử dụng quỹ bảo hiểm y tế cho y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe ban đầu. Hàng năm, lập dự toán ngân sách triển khai Kế hoạch cùng với lập dự toán kinh phí của ngành y tế gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương tổ chức bàn giao Trung tâm y tế cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý theo hướng Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý toàn diện hệ thống y tế cơ sở bảo đảm lộ trình theo đúng quy định.

d) Xây dựng kế hoạch huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, cung cấp trang thiết bị, đào tạo nhân lực cho y tế cơ sở.

đ) Chủ trì xây dựng và hoàn thiện các quy trình chuyên môn và triển khai đánh giá chất lượng dịch vụ của y tế cơ sở.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Y tế.

k) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đánh giá công tác y tế cơ sở: chăm sóc sức khỏe ban đầu; sơ cấp cứu; khám chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm; an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác dân số; triển khai các chương trình y tế công cộng, quản lý sức khỏe cá nhân đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của người dân.

l) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương triển khai y tế cơ quan, doanh nghiệp và y tế khu công nghiệp theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở về cơ sở vật chất, trang thiết bị,... lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế cơ sở trong kế hoạch phát triển kinh

tế-xã hội 5 năm, hằng năm; huy động, vận động các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) hỗ trợ đầu tư y tế cơ sở, bảo đảm thực hiện chức năng nhiệm vụ, thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu lĩnh vực y tế hằng năm, các kế hoạch dài hạn của các huyện, thị xã, thành phố cũng như toàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Hàng năm trên cơ sở dự toán của Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối theo khả năng ngân sách tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

4. Sở Nội vụ

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách thu hút nhân lực, nhân viên y tế có trình độ chuyên môn làm việc, gắn bó lâu dài tại y tế cơ sở, nhất là vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

b) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, địa phương có liên quan tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức y tế ở cơ sở” cho phù hợp với quy định pháp luật.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền nội dung nội dung Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định số 281/QĐ-TTg, Kế hoạch số 233-KH/TU và Kế hoạch này nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Đưa nội dung đầu tư trạm y tế xã vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bố trí ngân sách hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện Kế hoạch.

7. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu lồng ghép nguồn lực cho chăm sóc sức khỏe từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Y tế và UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện mạng lưới y tế trường học; bảo đảm đầy đủ phương tiện, y dụng cụ; thực hiện sơ cấp cứu, triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các địa phương đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế.

b) Rà soát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm y tế và bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho người tham gia bảo hiểm y tế

c) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế sử dụng quỹ bảo hiểm y tế cho y tế cơ sở và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

11. Các sở, ban, ngành liên quan

a) Theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; nghiên cứu, đề xuất các vấn đề liên quan đến đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở.

b) Cân đối, bố trí, lồng ghép kinh phí đảm bảo các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách để triển khai có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch.

c) Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

12. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội các cấp

Phổ biến, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào rèn luyện, nâng cao sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, chủ động chăm sóc sức khỏe của bản thân và cộng đồng; giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, Quyết định 281/QĐ-TTg, Kế hoạch 223-KH/TU và Kế hoạch này.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện tại địa phương; Phân bổ ngân sách chi thường xuyên cho các hoạt động của y tế cơ sở, bảo đảm triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao về chăm sóc sức khỏe ban đầu; sơ cấp cứu; khám chữa bệnh; phòng, chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm; an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác dân số; triển khai các chương trình y tế công cộng, quản lý sức khỏe cá nhân; bố trí ngân sách địa phương (cả chi đầu tư và chi sự nghiệp), ưu tiên phân bổ kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để đảm bảo cho các hoạt động của y tế cơ sở.

b) Chuẩn bị tiếp nhận Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố quản lý.

c) Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống y tế cơ sở về cơ sở vật chất, thiết bị y tế,... bảo đảm thực hiện chức năng nhiệm vụ, thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu lĩnh vực y tế hằng năm, các kế hoạch dài hạn của các huyện, thị xã, thành phố.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch tại địa phương, định kỳ hàng năm báo cáo Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế về kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c) ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Văn hóa Xã hội – HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy và thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Lịch



PHỤ LỤC

CHI TIẾT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 223-KH/TU, NGÀY 01/4/2024 CỦA TỈNH ỦY GIA LAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 25-CT/TW

Kèm theo Kế hoạch số: 2158 /KH-UBND ngày 18 /9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Số TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW	Các sở, ban, ngành, và UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III năm 2024
2	Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chính quyền, cơ quan chuyên môn trong thực hiện trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động và tạo thuận lợi cho người dân trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ y tế cơ sở, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu bảo đảm công bằng trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.	Người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
3	Đưa các mục tiêu, chỉ tiêu về y tế cơ sở vào trong kế hoạch phát triển KTXH hàng năm, 5 năm; chương trình, kế hoạch phát triển ngành y tế cấp tỉnh và cấp địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn và chủ trương của cấp có thẩm quyền	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Y tế và các ngành liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
4	Củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở cả về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực. Củng cố, nâng cấp các bệnh viện/TTYT để có đủ khả năng giải quyết một cách cơ bản nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân ngay tại địa phương.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
5	Triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, an toàn vệ sinh lao động, các đối tượng chính sách, đối tượng trợ giúp xã hội thụ hưởng các chính sách y tế liên quan (người nghèo, người cận nghèo, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, đối tượng bảo trợ xã hội, người lao động...); đảm bảo an toàn cho trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Y tế và các sở, ngành và UBND cấp huyện	Nhiệm vụ thường vụ xuyên

Trần

Số TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở đồng bộ với chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, dược, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm... bảo đảm y tế cơ sở giữ vai trò tuyến đầu trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ nhân dân.	Sở Y tế	Các sở, ngành và UBND cấp huyện	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
7	Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách về BHYT; phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Tăng dần mức đóng bảo hiểm y tế theo lộ trình phù hợp với ngân sách nhà nước, khả năng chi trả của Nhân dân; từng bước mở rộng danh mục dịch vụ thuộc phạm vi của y tế cơ sở do quỹ bảo hiểm y tế chi trả phù hợp với mức đóng	Bảo hiểm xã hội tỉnh và Sở Y tế	Các sở, ngành, UBND cấp huyện	Theo tiến độ thực hiện Bảo hiểm y tế
8	Vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở; khuyến khích y tế tư nhân, tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khoẻ ban đầu, y tế dự phòng và kết nối với y tế cơ sở trong quản lý sức khoẻ cá nhân	Sở Y tế	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các địa phương, tổ chức có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
9	Thực hiện thống nhất mô hình tổ chức, quản lý đối với trung tâm y tế cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý toàn diện.	Sở Y tế	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và UBND cấp huyện	Trước ngày 01/7/2025
10	Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả việc luân phiên, luân chuyển, điều động nhân lực y tế để hỗ trợ thường xuyên cho y tế cơ sở.	Sở Y tế và UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
11	Xây dựng Đề án vị trí việc làm, phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo phân cấp của Chính phủ và tuyển dụng với số lượng, cơ cấu phù hợp, đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tại y tế cơ sở.	Các cơ quan, đơn vị tại y tế cơ sở	Sở Y tế, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên

Số TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
12	Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cơ sở; phối hợp linh hoạt các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức y khoa liên tục.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tại y tế cơ sở	Sở Y tế, Sở Nội vụ và tổ chức có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
13	Phát triển mô hình bác sĩ gia đình, thiết lập hệ thống chuyển tuyến linh hoạt trong hoạt động chuyên môn, nhất là cấp cứu ngoại viện, bảo đảm an toàn về chuyên môn.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
14	Phát huy vai trò, hiệu quả của y học cổ truyền trong phòng, chữa bệnh và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh kết hợp quân - dân y, nâng cao năng lực y tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng biên giới.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
15	Triển khai đồng bộ các biện pháp chuyên môn, nghiệp vụ, chú trọng phòng bệnh, nâng cao sức khỏe, sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật; đẩy mạnh quản lý và điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; thực hiện quản lý sức khỏe người dân tại gia đình và cộng đồng.	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
16	Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động của y tế cơ sở; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường kết nối giữa y tế cơ sở với y tế tuyến trên và người dân trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa; thống kê, quản lý dữ liệu về y tế cơ sở thống nhất với hệ thống y tế trong cả nước	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, cơ quan và đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường vụ xuyên
17	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: - Quy định chính sách đãi ngộ, thu hút và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2025-2030; - Quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn bản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.	Sở Y tế	Các sở, ngành và UBND cấp huyện	Chậm nhất năm 2025

Nhan